

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**
Bản án số: 11/2022/HS-PT
Ngày: 13-01-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa
Ông Lê Xuân Hải

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hồ Hồng Vũ - Thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:* Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 149/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Thị Tố N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân Tp.Quy Nhơn.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Hoàng Thị Tố N, sinh năm 1983 tại TP. QN, Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Tổ 58, khu vực 8, phường LHP, TP. QN, tỉnh Bình Định; Chỗ ở hiện nay: 293/22 LHP, TP. QN, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hoàng Nam H, sinh năm 1951 và bà: Lê Thị N, sinh năm 1956; Chồng: Hồ Công T (chết), có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 10/6/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 4/2020, Hoàng Thị Tố N bắt đầu bán số đề cho nhiều người tại vỉa hè đường Phan Bội Châu (bên hông hội trường Quang Trung, thuộc phường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn). Hàng ngày, N mang theo điện thoại Samsung A71 (gắn sim số 0934775052, 0989202135 và đăng ký tài khoản Zalo “Hoàng Thị Tố N” bằng số điện thoại 0934775052), giấy cắt nhỏ làm phôi đề, giấy khổ lớn hơn làm tịch đề, giấy than để sao lưu, bút, máy tính điện tử casio, bàn xếp đến ngồi ở vỉa hè đường Phan Bội Châu để ghi số đề. Quá trình ghi đề,

N nhận ghi, trực tiếp ăn thua với khách và thu tiền mua đề thấp hơn so với tiền đánh đề để thu hút người chơi. Sau đó, từ ngày 15/4/2021, N chuyển tịch đề cho P thông qua Zalo của P đăng ký bằng số điện thoại 0905697808 để hưởng hoa hồng. Quá trình chuyển tịch, N có thêm một số nội dung cược để ăn thua trực tiếp với P.

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 25/4/2021, Công an thành phố Quy Nhơn kiểm tra hành chính phát hiện N đang bán đề cho Đinh Thị Phương B dựa theo kết quả xổ số của tỉnh Thái Bình với nội dung: “Đầu - Cuối” là 17 và 52, mỗi số cược 60.000 đồng; “Cuối” 40 và 02, mỗi số cược 24.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Bình là 168.000 đồng nhưng N chỉ nhận tiền bán đề của Bình là 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng). Tại thời điểm bị phát hiện, N mới nhận từ Bình 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng), còn thiếu 20.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định: Ngày 25/4/2021, N ghi bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum cho nhiều người không rõ lai lịch với tổng số tiền là 22.883.800 đồng (số tiền thực nhận là 16.992.000 đồng); và kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Thái Bình cho Đinh Thị Phương B và một người khác không rõ lai lịch số tiền là 192.000 đồng (số tiền thực nhận 160.000 đồng). Tại thời điểm 17h10’ ngày 25/4/2021, khi bị kiểm tra hành chính thì chưa có kết quả xổ số kiến thiết của đài Kon Tum và đài Thái Bình nên tổng số tiền mà N đánh bạc là 22.883.800 đồng và 192.000 đồng. Số tiền tạm giữ được của N tại thời điểm kiểm tra là 8.240.000 đồng (do B thiếu 20.000 đồng và N đã chung tiền thắng đề ngày trước cho người mua đề và chi tiêu cá nhân). Đối với những ngày trước đó, N đều tính tiền thắng thua sau khi có kết quả xổ số và xóa tin nhắn SMS, Zalo, vứt bỏ phôi đề, tịch đề nên không thu giữ được. Do vậy, không có căn cứ xác định được tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức số đề của N.

Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố QN đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị Tố N phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Thị Tố N 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 14 tháng 10 năm 2021, bị cáo Hoàng Thị Tố N kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhân thân tốt, hoàn cảnh khó khăn: Chồng chết, bị cáo đang nuôi con nhỏ, con lớn đang bị tạm giam. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị Tố N;

Sửa bản án sơ thẩm; Giữ nguyên mức hình phạt 04 tháng tù và cho hưởng án treo.

Bị cáo Hoàng Thị Tố N thừa nhận hành vi phạm tội, mong HĐXX cho hưởng án treo vì bị cáo lần đầu phạm tội, nhân thân tốt, hoàn cảnh khó khăn: Chồng chết, bị cáo đang nuôi con nhỏ, con lớn đang bị tạm giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định vụ án như sau:

Vào chiều ngày 25/4/2021, Công an Tp.Quy Nhơn kiểm tra hành chính trên đường Phan Bội Châu thuộc phường Lê Hồng Phong, Tp.Quy Nhơn thì phát hiện bị cáo Hoàng Thị Tố N có hành vi ghi số đề cho nhiều người, dựa trên kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum để tính thắng thua với nhau bằng tiền. Tại thời điểm kiểm tra, chưa có kết quả xổ số kiến thiết, căn cứ trên các tích đề thu được xác định tổng số tiền mà bị cáo Hoàng Thị Tố N dùng đánh bạc là 23.075.800đ.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Thị Tố N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên chấp nhận.

[2.1] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Thị Tố N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hoàng Thị Tố N 04 tháng tù dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là đúng quy định của Bộ luật Hình sự và đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Thị Tố N.

[2.2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên.

[3] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị Tố N phải chịu án phí HSPT theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị Tố N; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Tố N 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí HSPT: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Hoàng Thị Tố N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSPT.

3. Các quyết định khác về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA Tp.QN;
- Cơ quan THAHS Tp.QN;
- Chi cục THADS Tp.QN;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thu

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 50 phút ngày 29 tháng 11 năm 2021.

Tại: Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Định.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Hồng Thu.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa; Ông Phan Minh Dũng.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 131/2021/TLPT-HS ngày 27.10.2021 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Lợi, sinh năm: 1988 tại: Tp.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ 7A, khu phố 1, phường Nhơn Bình, Tp.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;

2. Trần Trọng Vũ, sinh năm: 1987 tại: Tp.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; nơi ĐKKTT: Tổ 34, khu phố 5, phường Nhơn Bình, Tp.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; chỗ ở: Tổ 24, khu phố 3, phường Nhơn Bình, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đã bị Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn xử phạt về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự với mức hình phạt: Huỳnh Lợi 18 tháng tù, Trần Trọng Vũ 15 tháng tù.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Lợi, Trần Trọng Vũ và sửa bản án sơ thẩm.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Lợi 18 (mười tám) tháng tù và cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Trọng Vũ 15 (mười lăm) tháng tù và cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Lợi, Trần Trọng Vũ cho Ủy ban nhân dân phường Nhơn Bình, Tp.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Lợi 18 (mười tám) tháng tù và cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

2.2. Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Lợi, Trần Trọng Vũ mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng).

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

3. Về án phí HSPT: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Các bị cáo Huỳnh Lợi, Trần Trọng Vũ không phải chịu án phí HSPT.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

4. Các quyết định khác về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 05 phút, ngày 29 tháng 11 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Văn Nghĩa Phan Minh Dũng

Võ Thị Hồng Thu